

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118/2023/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào học tập tại các cơ sở
đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2023 - 2025**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày
22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học sửa đổi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng
12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà
nước; số 117/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2017 quy định về quản lý, sử
dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động đối ngoại;*

*Xét tờ trình số 515/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về quy định chế độ hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào học tập tại các
cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023 - 2025; Báo cáo thẩm tra
số 679/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội
đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại
Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chế độ hỗ trợ đào tạo cho cán bộ, học sinh, sinh viên của các địa phương nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (viết tắt là lưu học sinh Lào) học tập tại các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng, các cơ sở

giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi chung là các cơ sở đào tạo).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có đào tạo lưu học sinh Lào; các cơ quan, đơn vị có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ thực hiện;

b) Lưu học sinh Lào (được cử sang học tập theo diện học bổng của tỉnh Hà Tĩnh hoặc diện tự túc) tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh, bao gồm học tiếng Việt và các bậc học trung cấp, cao đẳng, đại học.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc thực hiện các chế độ hỗ trợ phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định của Nhà nước và các quy định tại Nghị quyết này.

2. Lưu học sinh Lào đang được hưởng các chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng của Chính phủ Việt Nam, các địa phương và các cơ quan, tổ chức khác của Việt Nam thì không được hưởng các chế độ hỗ trợ tại Nghị quyết này.

3. Thời gian hưởng chế độ hỗ trợ tối đa bằng thời gian hoàn thành khóa học của cơ sở đào tạo nơi Lưu học sinh Lào theo học quy định, trong trường hợp cơ sở đào tạo không quy định thời gian hoàn thành khóa học thì thời gian hỗ trợ tối đa không quá 150% thời gian của kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa của cơ sở đào tạo đó. Các trường hợp thôi hưởng các chế độ hỗ trợ: Lưu học sinh Lào vi phạm pháp luật Việt Nam, pháp luật Lào và các quy định của cơ sở đào tạo đến mức bị đình chỉ học tập.

Điều 3. Nội dung và định mức hỗ trợ lưu học sinh Lào thuộc diện chỉ tiêu học bổng của tỉnh Hà Tĩnh

1. Hỗ trợ trang cấp ban đầu

a) Hỗ trợ trang cấp ban đầu được cấp 01 lần cho cơ sở đào tạo để mua sắm các vật dụng cần thiết cho lưu học sinh Lào, như chăn, màn, chậu rửa, quần áo, ... sử dụng trong cả khóa học;

b) Định mức hỗ trợ: 1.000.000đ/người/khóa học.

2. Hỗ trợ sinh hoạt phí

a) Hỗ trợ sinh hoạt phí bao gồm các chi phí: tiền ăn, đi lại hàng ngày và các chi phí sinh hoạt khác;

b) Định mức hỗ trợ: 2.500.000đ/người/tháng đối với lưu học sinh Lào là học sinh, sinh viên; 3.000.000đ/người/tháng đối với lưu học sinh Lào là cán bộ làm việc tại các cơ quan nhà nước thuộc các địa phương Lào được cử sang học tập.

3. Hỗ trợ chi phí đi lại

a) Chi phí đi lại bao gồm chi phí đi sang Việt Nam nhập học và về nước sau khi tốt nghiệp (02 lượt/khóa học);

b) Định mức hỗ trợ: 1.000.000đ/người/lượt.

4. Hỗ trợ học phí

Định mức hỗ trợ: bằng mức thu học phí theo quy định tại cơ sở đào tạo mà lưu học sinh Lào đăng ký học tập, nhưng không cao hơn mức trần theo quy định hiện hành của nhà nước.

5. Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá

a) Chi phí phòng ở ký túc xá bao gồm chi phí quản lý ký túc xá và các chi phí khác;

b) Định mức hỗ trợ: áp dụng mức thu phí ở ký túc xá theo quy định của từng cơ sở đào tạo nơi lưu học sinh Lào đăng ký học tập và ở ký túc xá nhưng không vượt quá mức 1.500.000 đồng/người/năm học.

6. Hỗ trợ chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí khám sức khỏe.

a) Hỗ trợ 100 % mức đóng thẻ bảo hiểm y tế cho lưu học sinh Lào theo quy định hiện hành;

b) Hỗ trợ chi phí khám sức khỏe tổng thể: định mức 350.000 đồng/người/năm học.

7. Hỗ trợ tặng quà lưu học sinh Lào nhân các ngày lễ, tết.

a) Tặng quà Tết Cổ truyền của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào: định mức 500.000 đồng/người;

b) Tặng quà ngày Quốc khánh Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (ngày 02/12): định mức 500.000 đồng/người.

Điều 4. Nội dung và định mức hỗ trợ lưu học sinh Lào thuộc diện tự túc

Hỗ trợ tiền mua thẻ bảo hiểm y tế, khám sức khỏe tổng thể và quà tặng theo quy định tại khoản 6, khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết.

Điều 5. Điều kiện, thời gian áp dụng và phương thức hỗ trợ

1. Điều kiện hỗ trợ

a) Lưu học sinh Lào thuộc diện chỉ tiêu học bổng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm, có văn bản cử đi học của cơ quan nhà nước Lào và sơ yếu lý lịch theo quy định;

b) Lưu học sinh Lào thuộc diện tự túc phải học tập tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh và có xác nhận đang học tập tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Thời gian áp dụng hỗ trợ

a) Tổng thời gian hỗ trợ bằng tổng thời gian học 01 khoá chuyên ngành của các hệ trung cấp, cao đẳng, đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định khác hiện hành (trung cấp: 02 năm; cao đẳng: 03 năm; cử nhân: 04 năm; kỹ sư: 04 - 05 năm);

b) Hỗ trợ thêm 01 năm dự bị Tiếng Việt (nếu có) tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh (chi trả theo số tháng thực học nhưng tối đa không quá 10 tháng/năm học dự bị Tiếng Việt). Trong trường hợp gián đoạn học tập do nguyên nhân khách quan (ốm đau, bệnh tật hoặc nguyên nhân khách quan khác), Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

c) Thời điểm nhận hỗ trợ chi phí đi lại: lần 01 khi sang Việt Nam nhập học xong và lần 02 trước khi về nước sau khi tốt nghiệp;

d) Sinh hoạt phí chi trả theo số tháng thực học của lưu học sinh Lào nhưng tối đa không quá 10 tháng/năm học;

đ) Trường hợp lưu học sinh Lào trong quá trình học tập, nếu vượt quá thời gian theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 5 do lưu ban hoặc bị gián đoạn thì không được hỗ trợ các chế độ theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 3 của Nghị quyết này đối với thời gian gián đoạn hoặc thời gian vượt quá đó;

e) Trường hợp lưu học sinh bỏ học, buộc thôi học trong quá trình học tập thì chỉ được hỗ trợ các chế độ đối với thời gian thực tế học.

3. Phương thức hỗ trợ

a) Các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan nhà nước được tỉnh giao (nếu có) chi trả trực tiếp cho lưu học sinh Lào hoặc thông qua tài khoản ngân hàng của lưu học sinh Lào đang học tập tại cơ sở đào tạo đối với các nội dung hỗ trợ: sinh hoạt phí, chi phí đi lại, quà tặng các ngày lễ, tết;

b) Các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan nhà nước được tỉnh giao (nếu có) chịu trách nhiệm liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội, cơ sở khám chữa bệnh để đăng ký, mua thẻ bảo hiểm y tế và tổ chức khám sức khỏe tổng thể của năm học đảm bảo quyền lợi cho lưu học sinh Lào theo chế độ hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ khám sức khỏe tổng thể quy định tại khoản 6, Điều 3 và Điều 4 của Nghị quyết;

c) Các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan Nhà nước được giao (nếu có) mua sắm vật dụng cần thiết ban đầu để trang cấp cho lưu học sinh Lào tại khoản 1, Điều 3 của Nghị quyết.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các chế độ hỗ trợ được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 7. Lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí

Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 8. Quy trình thực hiện

Hàng năm, các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan nhà nước được giao (nếu có) căn cứ số lượng lưu học sinh Lào thực tế và số lưu học sinh Lào dự báo sẽ học tập của năm học tiếp theo tại cơ sở đào tạo lập dự toán ngân sách nhà nước các chế độ hỗ trợ của Nghị quyết gửi Sở Tài chính hoặc cơ quan chủ quản (nếu có). Sở Tài chính tổng hợp dự toán, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Sau khi có quyết định phân bổ kinh phí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thực hiện cấp phát cho các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan nhà nước được giao (nếu có) để thực hiện chế độ hỗ trợ của Nghị quyết.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ, website Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học VP UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH₃

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng